

Số: /KH-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

Thực hiện Quyết định số 1165/QĐ-TTg ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 162/TTr-SYT ngày 30/8/2024, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (sau đây gọi là Kế hoạch) với các nội dung như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Phát triển ngành Dược của tỉnh Quảng Nam đảm bảo cung ứng đầy đủ, kịp thời, có chất lượng, giá hợp lý các loại thuốc theo cơ cấu bệnh tật và nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh của nhân dân trong từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng kịp thời khi thiên tai, dịch bệnh và các nhu cầu khẩn cấp khác; phát triển dược liệu và nguyên liệu làm thuốc từ dược liệu trong tỉnh; tối ưu hóa việc sử dụng thuốc nhằm mục đích sử dụng thuốc an toàn, hợp lý và hiệu quả.

##### 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phấn đấu 100% thuốc được cung ứng chủ động, kịp thời cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh; đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, sự cố y tế công cộng và các nhu cầu cấp bách khác về thuốc.

- Duy trì tỷ lệ sử dụng thuốc sản xuất trong nước/tổng số tiền sử dụng thuốc tại các cơ sở y tế/năm trên 70%.

- Khuyến khích các công ty sản xuất thuốc trên địa bàn tập trung sản xuất các loại thuốc vừa hết thời gian bảo hộ bản quyền, thuốc sản xuất nhượng quyền, gia công, chuyển giao công nghệ, chuyển giao thương hiệu... nhằm tận dụng hết công suất của các dây chuyền sản xuất thuốc và tận dụng nguồn lao động sẵn có tại địa phương.

- Xây dựng được ít nhất 1 vùng trồng sản xuất dược liệu quy mô lớn, đạt tiêu chuẩn "Thực hành tốt trồng trọt và thu hái" theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế Thế giới (GACP-WHO).

- Xây dựng vùng bảo tồn nguyên vị (in-situ) và vườn sưu tập (ex-situ) nguồn gen cây Sâm Việt Nam tại một số vùng sinh thái điển hình có phân bố tự nhiên. Phát triển sản xuất giống cây Sâm Ngọc Linh đáp ứng được nhu cầu mở rộng sản xuất.

- Hoàn thành việc rà soát, đánh giá quỹ đất, loại rừng phù hợp để trồng Sâm Ngọc Linh đảm bảo theo các quy định, tích hợp vùng trồng vào Quy hoạch của tỉnh. Xây dựng và phát triển vùng sản xuất Sâm Ngọc Linh theo hướng công nghiệp, tạo ra sản phẩm hàng hóa, nâng cao giá trị và hiệu quả sản xuất.

- Xây dựng và phát triển ngành công nghiệp chế biến Sâm Ngọc Linh, là sản phẩm chủ lực để phát triển Trung tâm Công nghiệp dược liệu tại Quảng Nam.

- Huy động nhiều nguồn lực đầu tư (đặc biệt là đầu tư/xã hội hóa) để xây dựng chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm Sâm Ngọc Linh. Thu hút ít nhất 05 doanh nghiệp đầu tư phát triển loại hình du lịch sâm gắn với du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, cộng đồng tại vùng sâm Ngọc Linh.

- Xây dựng, ban hành Quy chế, hệ thống phần mềm quản lý hoạt động trồng, sản xuất, kinh doanh sâm Ngọc Linh để đảm bảo an ninh sâm và thương hiệu.

- Tập trung và sử dụng các nguồn lực để phát triển Sâm Ngọc Linh thành thương hiệu quốc gia, đưa Sâm Ngọc Linh thành sản phẩm chủ lực trong lĩnh vực y - dược; chăm sóc sức khỏe; đa dạng hóa sản phẩm, từng bước đưa Sâm Ngọc Linh thành hàng hóa có giá trị kinh tế cao, đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước, gắn với bảo hộ thương hiệu Sâm Việt Nam.

- Thực hiện đồng bộ, từ phát triển vùng nguyên liệu đến chế biến, xây dựng thương hiệu, tiêu thụ sản phẩm trên cơ sở phát huy lợi thế về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của từng vùng, từng địa phương. Phát triển trồng Sâm Ngọc Linh theo hướng hiện đại, hiệu quả, liên kết theo chuỗi sản xuất, chế biến sâu và đa dạng sản phẩm, gắn tiêu thụ sản phẩm ở thị trường trong nước, khu vực và thế giới.

- Duy trì bền vững tỷ lệ 100% cơ sở bán buôn thuốc đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP), 100% nhà thuốc, quầy thuốc đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt nhà thuốc” (GPP), 50% công ty sản xuất thuốc trên địa bàn đạt tiêu chuẩn EU-GMP, PICs-GMP hoặc tương đương.

- Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm phấn đấu thực hiện tốt trên các lĩnh vực kiểm nghiệm, kiểm định, kiểm chuẩn về chất lượng dịch vụ y tế, thuốc, mỹ phẩm thực phẩm, trang thiết bị y tế.

- Đảm bảo 100% kho thuốc của bệnh viện tuyến tỉnh, trung tâm y tế tuyến huyện đạt nguyên tắc “Thực hành tốt bảo quản thuốc” (GSP) và tủ thuốc trạm y tế đảm bảo theo nguyên tắc “Thực hành tốt bảo quản thuốc”.

- Đảm bảo 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có hoạt động sử dụng thuốc có tổ chức và triển khai các hoạt động dược lâm sàng. Tỷ lệ người làm công tác dược lâm sàng đạt ít nhất 01 người/100 giường bệnh nội trú và ít nhất 02 người/1.000 đơn thuốc được cấp phát cho bệnh nhân ngoại trú có thẻ bảo hiểm trong một ngày.

- Đảm bảo 100% cơ sở bán buôn và bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh được kết nối liên thông với Hệ thống cơ sở dữ liệu Dược quốc gia; đảm bảo duy trì hoạt động 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong lĩnh vực dược được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động

ngành Dược.

- Đạt tỷ lệ 4,0 dược sĩ/1 vạn dân, trong đó dược sĩ được đào tạo về chuyên ngành Dược lâm sàng đạt tối thiểu 20%.

### **3. Định hướng đến năm 2045**

- Tiếp tục đảm bảo cung ứng thuốc đầy đủ, kịp thời, có chất lượng cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh; công tác kiểm soát chất lượng thuốc, phân phối thuốc, dược lâm sàng, thông tin thuốc và cảnh giác dược tiếp tục được nâng cao hiệu quả thực hiện.

- Đẩy mạnh và khuyến khích sản xuất thuốc có nguồn gốc sinh học, thuốc tác dụng tại đích và các thuốc có dạng bào chế mới; các thuốc có nguồn gốc từ dược liệu hiện có tại địa phương.

- Trên cơ sở khai thác các vùng có lợi thế về điều kiện tự nhiên, thích hợp với sinh trưởng và phát triển của cây dược liệu, nguồn nhân lực có khả năng tiếp thu kỹ thuật mới ứng dụng vào sản xuất dược liệu và các nghiên cứu của các nhà khoa học, xây dựng ít nhất 2 vùng trồng dược liệu quy mô lớn, hoàn chỉnh theo chuỗi giá trị dược liệu, xây dựng nhà máy chế biến dược liệu thành nguyên liệu cho sản xuất thuốc từ dược liệu và nghiên cứu bào chế các thuốc mới từ dược liệu.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Tiếp tục hoàn thiện về cơ chế chính sách**

- Ban hành chính sách ưu đãi cho việc nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, sản xuất thuốc có nguồn gốc từ dược liệu; phát triển, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư vào ngành Dược của tỉnh, nghiên cứu, chọn, tạo, sản xuất giống dược liệu, tham gia phát triển nuôi trồng dược liệu theo tiêu chuẩn “Thực hành tốt trồng trọt và thu hái” (GACP).

- Khuyến khích sử dụng thuốc trong nước, quản lý chặt chẽ việc cung ứng, đấu thầu mua thuốc, đảm bảo công khai, minh bạch, sao cho người dân có điều kiện tiếp cận, lựa chọn, sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả với giá hợp lý.

- Xây dựng quy hoạch tổng thể vùng nuôi trồng dược liệu theo hướng chuỗi giá trị và khai thác dược liệu tự nhiên hợp lý, bảo đảm lưu giữ, tái sinh dược liệu.

- Có chính sách nhằm huy động thu hút và khuyến khích các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật tham gia một cách hiệu quả vào mạng lưới cung ứng thuốc và thực hiện nhiệm vụ công ích theo đúng quy định của nhà nước.

### **2. Quy hoạch**

- Căn cứ theo Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định 2270/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của UBND tỉnh về ban hành Đề án “Triển khai thực hiện Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển Sâm Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và các Đề án

liên quan khác để xây dựng, phát triển hình thành các vùng nguyên liệu Sâm Ngọc Linh và các loại cây dược liệu có diện tích tập trung, quy mô lớn để phục vụ cho công nghiệp chế biến dược liệu”.

- Quan tâm bố trí, dành quỹ đất cho phát triển các cơ sở nghiên cứu, sản xuất thuốc phù hợp với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Quy hoạch và phát triển Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm phục vụ công tác kiểm tra, giám sát chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm và kiểm định trang thiết bị y tế cho khu vực miền Trung.

- Rà soát, quy hoạch hệ thống cung ứng thuốc đảm bảo chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả; chú trọng phát triển hệ thống cung ứng thuốc cho đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đảm bảo cho mọi người dân được hưởng các dịch vụ cung ứng thuốc, nhất là các thuốc thiết yếu.

- Quy hoạch và phát triển vùng nuôi trồng cây, con làm thuốc, bảo hộ, bảo tồn nguồn gen và phát triển những loài dược liệu quý hiếm, đặc hữu trên cơ sở tăng cường đầu tư kỹ thuật - công nghệ tiên tiến, kết hợp với kinh nghiệm truyền thống. Nghiên cứu, mở rộng việc nuôi trồng các cây, con làm thuốc có hiệu quả cao và phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh để mở rộng vùng nuôi trồng dược liệu.

- Xác định các giống cây dược liệu có thị trường và khả năng phát triển phù hợp với điều kiện sinh thái từng vùng của tỉnh, xây dựng mô hình phát triển nguồn dược liệu theo hướng bền vững.

- Khuyến khích và ưu tiên các dự án nuôi trồng, chế biến dược liệu đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn “Thực hành tốt trồng trọt và thu hái” theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế Thế giới (GACP- WHO).

### **3. Đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường liên kết, tham gia chuỗi giá trị trong ngành Dược**

- Trên cơ sở các Đề án/Chương trình liên quan đến lĩnh vực dược liệu được Trung ương, tỉnh phê duyệt, huy động mọi nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thúc đẩy đầu tư nghiên cứu, tổ chức liên kết phát triển sản xuất nguyên liệu dược liệu làm thuốc, chế biến thuốc. Ưu tiên bố trí cho việc đầu tư xây dựng các khu công nghiệp dược để thu hút các nhà đầu tư phát triển các dự án sản xuất các thuốc biệt dược gốc còn bản quyền, sản xuất thuốc gia công ngay khi hết hạn bằng sáng chế hoặc các chứng nhận độc quyền có liên quan.

- Xây dựng các chuỗi giá trị dược liệu, cơ chế hợp tác, gắn bó giữa nông dân, nhà khoa học, chính quyền và doanh nghiệp trong chuyên giao giống, kỹ thuật trồng trọt, thu hái và thu mua, sản xuất, chế biến dược liệu trong nước. Xây dựng cơ chế chính sách khuyến khích các doanh nghiệp lớn có vai trò dẫn dắt trong ngành công nghiệp dược thông qua ưu đãi về phát triển vùng trồng, vùng khai thác, chế biến dược liệu, chuyển giao công nghệ hiện đại, công nghệ cao. Đẩy mạnh triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia liên kết chuỗi giá trị trong ngành Dược.

#### **4. Nâng cao năng lực quản lý, kiểm soát chất lượng thuốc**

- Nâng cao năng lực cơ quan quản lý nhà nước về dược tại địa phương.
- Đầu tư xây dựng và trang cấp thiết bị cho Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tinh, song song với việc đào tạo nhân lực, đặc biệt là nhân lực trình độ cao để nâng cao năng lực của hệ thống kiểm nghiệm thuốc, đặc biệt là kiểm định vắc xin, sinh phẩm, trang thiết bị y tế theo xu thế phát triển chung của ngành Dược trên cả nước và hướng đến hòa hợp với các nước trong khu vực.
- Quản lý chặt chẽ chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc toàn diện từ khâu sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, bảo quản, lưu thông, phân phối đến sử dụng thuốc; kiên quyết phòng ngừa, đấu tranh, xử lý đối với các thuốc giả, thuốc kém chất lượng.
- Tăng cường lấy mẫu, kiểm tra chất lượng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng thuốc, dược liệu lưu hành trên thị trường, nhất là dược liệu nhập khẩu.
- Tăng cường hệ thống thanh tra và kiểm tra hậu mại đối với các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp dược nhằm đảm bảo trật tự, kỷ cương và tăng cường sự tuân thủ pháp luật về dược.
- Tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép dược liệu qua biên giới; kiểm tra chặt chẽ hồ sơ và hàng hóa xuất nhập khẩu dược liệu khi có dấu hiệu nghi vấn để phát hiện vi phạm và ngăn chặn dược liệu có nguồn gen đặc hữu, quý hiếm trong nước vận chuyển ra nước ngoài. Bảo tồn các nguồn gen dược liệu đặc hữu, quý hiếm có giá trị kinh tế cao; khai thác bền vững, hạn chế xuất khẩu các dược liệu quý hiếm, nguy cấp.
- Từng bước nâng cao các tiêu chuẩn về thực hành tốt (GPs) đối với các hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc.

#### **5. Đảm bảo sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả**

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động dược lâm sàng theo lộ trình tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.
- Cải thiện chất lượng hoạt động cảnh giác dược tại các cơ sở khám chữa bệnh, nhà thuốc; tập trung nâng cao vai trò và năng lực của người dược sĩ trong thực hành tư vấn sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả.
- Triển khai tiêu chuẩn thực hành tốt kê đơn thuốc, thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; quản lý chặt chẽ hoạt động thông tin, quảng cáo thuốc.
- Triển khai các hoạt động giám sát hiệu quả, an toàn và quản lý nguy cơ liên quan đến thuốc trong quá trình lưu hành sản phẩm tại các cơ sở kinh doanh thuốc.
- Nâng cao công tác giáo dục nhận thức và kiến thức về sử dụng thuốc an toàn hợp lý cho người bệnh và cộng đồng.
- Cơ quan quản lý thường xuyên rà soát và kiểm tra thực hiện các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn chuyên môn liên quan đến hoạt động dược lâm sàng, cảnh giác dược, thông tin, quảng cáo thuốc.

*a) Khoa học công nghệ, nhân lực và đào tạo*

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về dược, trong đó tập trung vào các nội dung liên quan đến phát triển công nghiệp dược, công nghiệp hoá dược và dược liệu trong tỉnh.

- Chú trọng đầu tư nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong bảo tồn nguồn gen dược liệu đặc hữu, quý, có giá trị kinh tế cao, nghiên cứu chọn tạo giống mới từ nguồn gen dược liệu trong tỉnh, kỹ thuật trồng cho năng suất, chất lượng cao; trong sơ chế, chiết xuất, bào chế và tiêu chuẩn hóa dược liệu và thuốc từ dược liệu. Suu tầm, nghiên cứu kế thừa các bài thuốc và kinh nghiệm sử dụng cây thuốc của các dân tộc trong cộng đồng; triển khai ứng dụng có hiệu quả các dự án khoa học công nghệ trọng điểm liên quan đến công nghiệp dược và dược liệu đã được nghiệm thu.

- Xây dựng chính sách đào tạo nguồn nhân lực dược, đặc biệt là nguồn nhân lực trình độ cao, dược sỹ sau đại học chuyên ngành Dược lâm sàng, tổ chức quản lý, bào chế, công nghiệp dược.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho các nhân viên hành nghề dược và cán bộ y tế phụ trách công tác dược tại các cơ sở y tế về công tác đấu thầu mua sắm thuốc, quản lý và cung ứng thuốc.

- Tăng cường phối kết hợp giữa công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học một cách có hiệu quả nhằm tạo ra nhiều loại sản phẩm thuốc có chất lượng nhằm nâng cao sức cạnh tranh của thuốc sản xuất trong nước.

*b) Hợp tác quốc tế*

- Các công ty dược trên địa bàn đẩy mạnh hợp tác với các tập đoàn dược phẩm đa quốc gia nhằm đẩy mạnh việc nghiên cứu, chuyển giao công nghệ sản xuất thuốc mới, thuốc có dạng bào chế công nghệ cao.

- Tích cực, chủ động thực hiện các hoạt động hợp tác song phương, đa phương, tranh thủ nguồn lực và hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật của các nước, tổ chức quốc tế, trong công tác đào tạo dược và các hoạt động khác có liên quan.

*c) Công nghệ thông tin và chuyển đổi số để hiện đại hóa ngành Dược*

- Hoàn thành việc kết nối online dữ liệu kinh doanh thuốc (bán buôn, bán lẻ), chú trọng giám sát về chất lượng, giá, thông tin thuốc, nguồn gốc xuất xứ của thuốc.

- Chú trọng khai thác hạ tầng bưu chính để thúc đẩy các dịch vụ thương mại điện tử, dịch vụ bưu chính và logistics trong việc đóng gói, phân loại, bảo quản và vận chuyển các sản phẩm ngành Dược nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế y tế số.

- Triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực dược.

*d) Thông tin, truyền thông*

- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức của các cơ sở kinh doanh dược về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dược, hoạt động

khoa học công nghệ và xu hướng hội nhập trong lĩnh vực dược.

- Vận động các nguồn lực nhằm tăng cường truyền thông và nâng cao nhận thức của người hành nghề trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, dược và nhận thức của người bệnh trong việc sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả, rõ nguồn gốc và chất lượng.

- Truyền thông về chất lượng, an toàn, hiệu quả và giá hợp lý của thuốc sản xuất trong nước, các thông tin về nguồn gốc, tác dụng của dược liệu, nhất là các dược liệu đặc hữu của Việt Nam.

- Tăng cường thông tin, quảng bá sản phẩm thuốc, dược liệu mang thương hiệu quốc gia.

### **III. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN**

Đa dạng nguồn vốn huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện Chiến lược trên địa bàn tỉnh:

1. Nguồn ngân sách nhà nước cấp theo phân cấp hiện hành.
2. Kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án đầu tư công giai đoạn 2022 - 2030.
3. Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ, các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân trong, ngoài nước và kinh phí hợp pháp khác.
4. Nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Y tế**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan và địa phương triển khai thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch. Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Kế hoạch hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn thực hiện Kế hoạch.

- Chỉ đạo các đơn vị trong ngành tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch trong toàn tỉnh.

- Hàng năm, lập dự toán ngân sách triển khai Kế hoạch cùng với lập dự toán kinh phí của ngành, gửi Sở Tài chính để tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và địa phương tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện, tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo kịp thời các khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp tháo gỡ về UBND tỉnh, Bộ Y tế và các cơ quan có thẩm quyền.

#### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Khuyến khích, đẩy mạnh xúc tiến, kêu gọi đầu tư phát triển sản xuất chế biến, kinh doanh ngành Dược. Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính, đơn vị liên quan huy động, cân đối nguồn lực triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả.

### **3. Sở Tài chính**

Căn cứ Kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt, trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế và các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan và khả năng cân đối ngân sách hàng năm, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

### **4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Tham mưu UBND tỉnh trong việc rà soát, điều tra, quy hoạch phân vùng trồng dược liệu, địa bàn khai thác dược liệu tự nhiên, bảo tồn và phát triển dược liệu, chọn, tạo giống, nuôi trồng dược liệu trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu xây dựng quy trình kỹ thuật trồng các loài dược liệu và phổ biến cho các tổ chức, cá nhân tham gia bảo tồn, phát triển vùng, vườn cây dược liệu trên địa bàn tỉnh.

### **5. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Tạo điều kiện thuận lợi cho ngành Y tế trong việc lập các dự án chi tiết, kế hoạch tài chính, đổi mới công nghệ, nghiên cứu khoa học... theo kế hoạch hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện các đề tài, dự án phát triển dược liệu và công nghiệp dược.

### **6. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở phối hợp với Sở Y tế, các đơn vị liên quan thực hiện tuyên truyền, truyền thông phổ biến rộng rãi chính sách phát triển ngành Dược, tăng cường phối hợp kiểm tra, chủ động nắm tình hình việc quảng cáo thuốc chữa bệnh, tổ chức các sự kiện về thuốc chữa bệnh trên báo chí, thông tin điện tử, mạng xã hội.

### **7. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Phối hợp với Sở Y tế, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh tổng hợp đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất danh mục các dự án xây dựng các nhà máy sản xuất dược phẩm, các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm dược phẩm, phát triển dược liệu phải thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất theo quy định.

### **8. Các Sở, Ban ngành, cơ quan, tổ chức liên quan**

Theo chức năng, nhiệm vụ, đơn vị có trách nhiệm triển khai hoặc phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện Kế hoạch.

### **9. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

Căn cứ Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 của tỉnh, chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch của địa phương; ưu tiên về quỹ đất cho xây dựng các nhà máy, các dự án phát triển dược liệu. Áp dụng cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tế nhằm khuyến khích phát triển ngành Dược địa phương trong giai đoạn mới.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược



giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

*(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 10/5/2017 của UBND tỉnh về Kế hoạch Chiến lược Quốc gia phát triển ngành Dược đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Quảng Nam)./.*

**Nơi nhận:**

- Bộ Y tế (báo cáo);
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị có tên tại Mục IV;
- CPVP;
- Lưu: VT, KGVX (H).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Thái Bình**